

Độc Bình Ngô Địch Cáo của Nguyễn Trãi

Tác Giả: Việt Hoàng

Thứ Tư: 07 Tháng 12 Năm 2011 11:48

*Đem đi nghĩa để thặng hung tàn,
Lấy chí nhân để thay cường bạo*



Nguyễn Trãi (1380-1442)

Bách khoa toàn thư mở Việt ngữ Nguyễn Trãi như sau: ‘Nguyễn Trãi (1380-1442), hiệu là Trúc Trai là đại thi nhân nhà Hậu Lê, một nhân vật vĩ đại và nhiều mặt, một hình mẫu có trong lịch sử. Công lao sáng nghiệp của ông rất lớn. Đó là một phong cách của ông rất cao đẹp. Ông là một anh hùng dân tộc vĩ đại, là nhà chính trị lỗi lạc, nhà chiến lược thiên tài, nhà ngoại giao khéo léo, một nhà văn, nhà thơ, nhà sử học, nhà địa lý học, nhà luật pháp và âm nhạc xuất sắc’.

Trong lịch sử Việt Nam hiếm có người nào được ca ngợi như Nguyễn Trãi và cho dù lời khen có thế nào thì cũng không ai phớt lờ được người: Nguyễn Trãi xứng đáng được khen ngợi. Năm 1980, UNESCO công nhận ông là ‘Danh nhân văn hóa thế giới’. Dù bản thân ông là người quân sự chính cho cuộc kháng chiến chống quân Minh một thời gian 10 năm trời nhưng các tác phẩm mà ông để lại cho hậu thế thật sự đáng kính trọng, trong đó có các tác phẩm chính như: Bình Ngô đại cáo, Quốc Âm thi tập, Quân trung từ mệnh tập, Dư địa chí...

Nguyễn Trãi là nhà thơ tiên phong và lớn nhất của Việt Nam đời thi phong kiến. Tài năng của ông cũng như tư tưởng nhân nghĩa của ông thể hiện rõ trong bài ‘Bình Ngô đại cáo’. Chúng ta hãy cùng nhau đọc lại tuyển tập phẩm này của ông để hiểu thêm về một người anh hùng dân tộc vĩ đại.

Tư tưởng ‘vì dân’, lấy dân làm gốc của ông được nói đến rõ ràng ngay từ câu đầu tiên:

*Việc nhân nghĩa cốt vì yên dân,
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo.*

Ông miêu tả cảnh khốn cùng và lầm than của người dân trong 20 năm bị quân Minh đô hộ :

Đời tôi là dân đời muôn ngàn kẻ
Gây thù kết oán đời này năm
Bị nhân nghĩa nát cõi đất trời
Nặng thu khóa sách không đời núi.
Người bị ép xuống biển dòng lưng mò ngọc,
Ngán thay cá mập thuồng luồng.
Kẻ đem vào núi đãi cát tìm vàng,
Khốn nạn người rừng sâu nước cạn.
Vết sơn vẽ t, bắt dò chim sơn, chôn chôn người chẳng.
Nhieu nhân dân, bắt t bầy hổ u đen, n người n c m đất.
Tàn h người giết rừng cây cối,
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng.
Thương há mệnh, đời a nhe răng,
Máu m bầy no nê ch a chán,
Nay xây nhà, mai đắp đất,
Chân tay nào ph c d ch cho v a ?
Nặng nề nh người phu phen
Tan tác cõi ngh canh cõi.
Đức ác thay, trúc Nam Sơn không ghi h t i,
Đ b n thay, n c Đông Hải không r a sách mùi!
Lòng người i đất u cãm gi n,
Trời đất ch ng dung tha;

Cảnh lầm than mà nhân dân Việt Nam phải chịu đúng xẩy ra cách đây đã 600 năm và do quân xâm lược gây ra nhng sao bây giờ vn cm th y quen quen?
Cuộc kháng chiến dù là chiến tranh quân thù hay bắt cm cuộc cách mạng, cuộc đời đời nào thì buổi ban đầu cũng vô cùng khó khăn, thi u th n đ đ ng, t l c l ng đ n l ng th c và lòng người thì ly tán...

Đau lòng nhức óc, ch c đà m i m y năm trời
N m m t n m gai, há ph i m t hai s m i.
Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh,
Ng m tr c đ n nay, l h ng ph đ n đo càng k
Nh ng tr n tr c trong c n m ng m,
Ch bấn khoản m t n i đ h i
V a khi c nghĩa d y lên,

Chính lúc quân thù đang mạnh.

Là i nghĩ t vì:

Tuần kiết nhĩ sao buổi sớm,

Nhân tài nhĩ lá mùa thu,

Vì c bốn bề u thì u kẻ đ đ n,

Nhi duy ác hiểm ngườ i bàn bạc,

Tâm lòng cũ u n n c,

Vn dăm dăm mưu n thì n vĩ Đông,

Cờ xe cũ u hi n,

Thần ng chắm ch m còn dành phía t .

Th mà:

Trông ngườ i, ngườ i càng vĩ ng bóng,

Mỉ t mù nh nhin ch n b kh i.

Ta, ta ph i dĩ c lòng,

Vĩ i vĩ h n cũ u ngườ i ch t đối.

Ph n vì gi n quân thù ngang dĩ c,

Ph n vì lo vĩ n n c khó khăn,

Khi Linh Sĩ n n ng h t m y tu n,

Lúc Khôi Huy n quân không m t dĩ i.

Trĩ th lòng trao cho m nh n

Ta gĩ ng trí kh c ph c gian nan.

Nhân dân b n cõi m t nhà,

Dĩ ng cũ n trúc ng n cũ ph p ph i

Tĩ ng sĩ m t lòng ph t ,

Hòa n c sông chén r u ng t ngào.

Th tr n xu t k , n y y u ch ng m nh,

Dùng quân mai ph c, n y ít dĩ ch nhĩ u.

Nguyễn n Trãi hi u rĩ ng ngườ i có ‘chính nghĩa’ có ‘chí nhân’ s là ngườ i chí n thĩ ng sau cùng ch không ph i s c m nh cũ a s ‘hung tàn’ hay ‘cũ ng b o’:

Đem dĩ i nghĩa dĩ thĩ ng hung tàn,

Lĩ y chí nhân dĩ thay cũ cũ ng b o

Khi lòng ngườ i dĩ thu n, bão dĩ nĩ i lên rĩ i thì không gì cũ n dĩ c:

Gĩ m mài đá, đá núi cũng mòn

Voi uĩ ng n c, n c sông ph i cũ n.

Nhĩ ng chuy n n nĩ ng không bao gĩ xĩ y ra dĩ xĩ y ra:

Cũ n gió to trút s ch lá khô,

Tĩ ki n hĩ ng s t toang dĩ vĩ .

Tổng quân Minh là Vua Thông bệ quân ta vây trong thành, Liễu Thăng và Mộc Thạnh đã đem 10 vạn quân tấn Vân Nam sang cứu viện. Địch quân này đã bệ quân ta đánh bại hoàn toàn. Quân Minh tuy tể vua xin giảng hòa và rút quân về nước, nhưng tể tướng sĩ đòi đánh vào thành Đông Quan tiêu diệt hết quân Minh trừ thù cho nhân tộc ác mà chúng đã gây ra cho nhân dân ta nhưng Nguyễn Trãi không đồng tình, ông cho rằng phải lấy hòa hiếu, nhân nghĩa để đãi với kẻ thua cuộc vì ông biết dù có thua trận này, vẫn lâu dài quân Minh vẫn mạnh hơn chúng ta nhưng lâu. Đây cũng là triết lý của nhà Phật là 'lấy ân báo oán, oán sẽ hóa giải' hay nói theo ngôn ngữ ngày nay thì đó chính là: 'Tình thâm hòa giải và bao dung':

Tổng quân giải cứu m tù,
Nhớ hỡi đối với y đâu xin cứu mạng
Thần vũ chiến giải tội,
Thần lòng trừ tà ma địch quân hiểm u sinh
Mã Kỵ, Phụng hoàng Chính, cấp cho năm trăm chiến thuyền,
Ra đến biển mà vẫn không bay phách lạc,
Vua Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn chiến ngựa,
Vẫn đến nước mà vẫn tìm được chân run.
Họ đã tham sống sợ chết mà hòa hiếu thần lòng
Ta lấy toàn quân là hạnh, để nhân dân nghe sợ

Thế gian luôn thay đổi và vũ trụ chuyển động không ngừng, sau đó vẫn, đau thương và tang tóc sẽ đến lúc hỡi sinh, hạnh phúc và viên mãn. Âu đó cũng là lẽ tự nhiên:

Xã hội đây vẫn biến
Giang sơn đây đổi dời
Càn khôn biến đổi thái
Nhật nguyệt chuyển dời
Ngàn năm vẫn thế nhĩ sự chầu
Muôn thuở vẫn thái bình vẫn chầu
Âu cũng như trời đất đồng
Linh thiêng đã ứng nghiệm phù trợ;

Các mặt trời mặt trăng mai tươi sáng sẽ đến với chúng ta nếu chúng ta biết đoàn kết và đồng thuận với nhau, mặt trời cũng lại chung, mặt trời cũng lại mà trời đất cũng có chỗ đồng thuận nhau.

Cuộc đời và sự phồn vinh của Nguyễn Trãi cho chúng ta hiểu rằng vì sao chế độ phong kiến phải kết thúc. Vì không có dân chúng, mọi quy định hành pháp trung hậu của nhà vua nên dù là mặt trời đời công thần như Nguyễn Trãi cũng phải chịu cái án oan khiên ngút trời, bị tru di tam tộc. Thế vì của ông đó là ông quá giỏi và quá thông minh, nên bị triều đình ghen ghét. Nếu không có Nguyễn Trãi chế độ Lê Lợi đã lấy được thiên hạ? Và cho dù Nguyễn Trãi đã chấp nhận "Lê Lợi làm vua,

Nguyễn n Trãi làm tôi' nhưng ông cũng không thể thoát khỏi sự phẫn nộ của sĩ phu, trí thức ngày xưa, bởi cuộc mưu phản 'vết chanh bết vết'. Bài hịch này dành cho trí thức Việt Nam ngày nay là thay vì thế đứng chông chênh làm 'tôi tớ' cho một ông vua nào đó thì hãy nhập cuộc, thay đổi tư duy cách nhìn đời trí thức Việt Nam trở thành lực lượng tiên phong, dẫn dắt và lãnh đạo quần chúng, chung tay kiến thiết một nước dân chủ, thịnh vượng cho dân tộc và đất nước để những tài giỏi không bị hắt hủi và có cơ hội phục vụ nhân dân và tổ quốc.

Phần I :

Bình Ngô Đức i Cáo

Thay trời hành hóa, hoàng thiên chi u rợ,

Tên nghe:

Vì c nhân nghĩa của yên dân,

Quân đi u phạt trừ c lo trừ o;

Như nước Đức i Việt ta từ trước,

Văn xưng n văn hiên đã lâu,

Nước non b cõi đã chia,

Phong tục Bắc Nam cũng khác;

Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần; bao đời xây nên đế quốc;

Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên; mỗi bên hùng cứ một phương;

Tuy mỗi nơi có lúc khác nhau,

Song hào kiệt thì nào cũng có.

Cho nên:

Lưu Cung tham công nên thất bại;

Triệu U Tịch chí lớn phải vong thân;

Cả Hàm Tử bại tại sông Toa Đô

Sông Bạch Đằng giết tên Ô Mã

Vì c xưa xem xét.

Chẳng c còn ghi.

Và rồi:

Nhân họ Hồ chính sự phiến hà

Đều trong nước lòng dân oán hận

Quân cướp Minh thừa cơ gây loạn

Bên gian tà còn bán nước u vinh

Nước dân đen trên ngọn lửa hung tàn

Vùi con đẽ xương dãi hổ m tại v

Đời trị lửa dân đời muôn ngàn k

Gây thù kết oán trời m y m năm

Bởi nhân nghĩa nát cả đất trời

Như thu khóa sách không đem núi.

Ngồi b ép xương bìn dòng lửa ng mò ng c,

Ngán thay cá mập thu ng lu ng.

Kẻ đem vào núi đãi cát tìm vàng,

Khốn nạn rồi ng sâu nước đục.

Vét s n v t, b t dò chim s , ch n ch n l i chãng.
Nhĩ u nhân dân, b t b y h u đen, n i n i c m đ t.
Tàn h i c gi ng côn trùng cây c ,
Nheo nhóc thay k góa b a kh n cùng.
Th ng há m ng, đ a nhe răng,
Máu m b y no nê ch a chán,
Nay xây nhà, mai đ p đ t,
Chân tay nào ph c đ ch cho v a ?
N ng n nh ng n i phu phen
Tan tác c ngh canh c i.
Đ c ác thay, trúc Nam S n không ghi h t t i,
Đ b n thay, n c Đông H i không r a s ch mùi!
Lòng ng i đ u cảm gi n,
Tr i đ t ch ng dung tha;
Ta đây:
Núi Lam S n đ y nghĩa
Ch n hoang dã n ng mình
Ng m thù l n há đ i tr i chung
Cảm gi c n c th không cùng s ng
Đau lòng nh c óc, ch c đà m i m y năm tr i
N m m t n m gai, há ph i m t hai s m t i.
Quên ăn vì gi n, sách l c thao suy xét đã tinh,
Ng m tr c đ n nay, l h ng ph đ n đo càng k
Nh ng tr n tr c trong c n m ng m ,
Ch bấn khoản m t n i đ h i
V a khi c nghĩa đ y lên,
Chính lúc quân thù đang m nh.
L i ng t vì:
Tu n kĩ t nh sao bu i s m,
Nhân tài nh lá mùa thu,
Vi c bôn t u thi u k đ đ n,
N i duy ác hi m ng i bàn b c,
T m lòng c u n c,
V n đăm đăm mu n ti n v Đông,
C xe c u hi n,
Th ng chăm ch m còn dành phía t .
Th mà:
Trông ng i, ng i càng v ng bóng,
Mi t mù nh nhìn ch n b kh i.
T ta, ta ph i đ c lòng,
V i vĩ h n c u ng i ch t dói.
Ph n vì gi n quân thù ngang đ c,
Ph n vì lo v n n c khó khăn,
Khi Linh S n l ng h t m y tu n,
Lúc Khôi Huy n quân không m t đ i.
Tr i th lòng trao cho m nh l n

Ta gờng trí khỏ c phỏ gian nan.

Nhân dân bở n cỏi mỏ t nhà,

Đờng cỏ n trúc ngỏ n cỏ phỏ p phỏ i

Tỏỏ ng sĩ mỏ t lòng phỏ tỏ,

Hòa nỏỏ c sông chén rỏỏ u ngỏ t ngỏo.

Thỏ trỏ n xuỏ t kỏ, lỏ y yỏ u chỏ ng mỏ nh,

Dùng quân mai phỏ c, lỏ y ít đỏ ch nhỏ u.

Trỏ n hay:

Đem đỏ i nghĩa đỏ thỏ ng hung tàn,

Lỏ y chí nhân đỏ thay cỏỏ ng bỏ o

Trỏ n Bỏ Đỏ ng sỏ m vang chỏ p gỏ t,

Mỏ n Trà Lân trúc chỏ tro bay.

Sỏ khỏ đỏ hỏng quân thanh cỏng mỏ nh.

Trỏ n Trí, Sỏ n Thỏ nghe hỏ i mà mỏ t vỏ,

Lý An, Phỏỏ ng Chính, nỏn thỏ cỏ u thoát thân.

Thỏ a thỏ ng đỏ i dài, Tây Kinh quân ta chỏ m lỏ i,

Tuyỏ n binh tỏ n đỏnh, Đỏng Đỏ đỏ t cũ thu vỏ.

Ninh Kỏ u máu chỏ y thành sông, tanh hỏi vỏ n đỏ m

Tỏ y Đỏ ng thỏy chỏ t đỏ y nỏ i, nhỏ đỏ ngàn năm.

Phúc tâm quân gỏ c: Trỏ n Hỏ p đỏ phỏ i bêu đỏ u

Mỏ t gian kỏ thù: Lý Lỏỏ ng cũng đỏnh bỏ mỏ ng.

Vỏỏ ng Thông gỏ thỏ nguy,

Mỏ đỏm lỏ a cháy lỏ i cỏng cháy

Mỏ Anh cỏ u trỏ n đỏnh

Mỏ quân ta hỏng lỏ i cỏng hỏng.

Bỏ tay đỏ đỏ i bỏ i vong,

Gỏ c đỏ trí cỏng lỏ c kỏ t,

Chỏ ng đỏnh mà ngỏỏ i chỏ u khuỏ t,

Ta đỏy mỏ u phỏ t tâm công.

Tỏỏ ng chúng bỏ t lỏ ỏn nỏn

Nỏn đỏ thay lòng đỏ i đỏ

Ngỏ đỏu vỏ n đỏỏ ng mỏ u tỏnh

Lỏ i cỏn chỏ c tỏ i gỏy oan.

Gỏ ý kỏ n mỏ t ngỏỏ i,

Gỏo vỏ cho bao nhiỏu kỏ khỏc,

Thỏm công danh mỏ t lúc,

Đỏ cỏỏ i cho tỏ t cỏ thỏ gian.

Bỏ i thỏ :

Thỏ ng nhỏi con Tuyên Đỏ c đỏ ng binh khỏng ngỏ ng

Đỏ nhút nhỏt Thỏ nh, Thỏng đỏm đỏ u chỏ a cháy

Đỏnh mùi thỏng chín,

Lỏ u Thỏng đỏm binh tỏ Khỏu Ôn kỏo lỏ i

Nỏm lỏ y thỏng mỏỏ i,

Mỏ c Thỏ nh chia đỏỏ ng tỏ Vỏn Nam tỏ n sang.

Ta trỏỏ c đỏ đỏ u binh thỏ hỏ m,

Chỏ t mũi tiỏn phong

Sau l i sai t ng ch n đ ng
Tuy t ngu n l ng th c
Ngày m i tháng tám, tr n Chi Lăng, Li u Thăng th t th
Ngày hai m i, tr n Mã Yên, Li u Thăng c t đ u
Ngày hăm lăm, bá t c L ng Minh đ i b i t vong
Ngày hăm tám, th ng th Lý Khánh cùng k t v n.
Thu n đà ta đ a l i dao tung phá
Bí n c gi c quay mũi giáo đánh nhau
L i thêm quân b n m t vây thành
H n đ n gi a tháng m i di t gi c
Sĩ t kén ng i hùng h
B tôi ch n k vu t nanh
G m mài đá, đá núi cũng mòn
Voi u ng n c, n c sông ph i c n.
Đánh m t tr n, s ch không kinh ng c
Đánh hai tr n tan tác chim muông.
C n gió to trút s ch lá khô,
T ki n h ng s t toang đê v .
Đô đ c Thôi T lê g i dâng t t t i,
Th ng th Hoàng Phúc trói tay đ t xin hàng.
L ng Giang, L ng S n, thây ch t đ y đ ng
X ng Giang, Bình Than, máu trôi đ n c
Ghê g m thay! S c phong vân ph i đ i,
Th m đ m thay! Ánh nh t nguy t ph i m .
B ta ch n Lê Hoa,
Quân Vân Nam nghi ng , khi p vía mà v m t
Nghe Thăng thua C n Tr m,
Quân M c Th nh xéo lên nhau, ch y đ thoát thân.
Su i Lãn Cầu, máu ch y thành sông,
N c sông ngh n ngào t ng khóc
Thành Đan Xá, thây ch t thành núi,
C n i đ m đìa máu đen.
C u binh hai đ o tan tành, quay gót ch ng k p,
Quân gi c các thành kh n đ n, c i giáp ra hàng
T ng gi c b c m tù,
Nh h đoi v y đuôi xin c u m ng
Th n vũ ch ng gi t h i,
Th lòng tr i ta m đ ng hi u sinh
Mã K , Ph ng Chính, c p cho năm trăm chi c thuy n,
Ra đ n b n mà v n h n bay phách l c,
V ng Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn c ng a,
V đ n n c mà v n tim đ p chân run.
H đã tham s ng s ch t mà hòa hi u th c lòng
Ta l y toàn quân là h n, đ nhân dân ngh s c.
Ch ng nh ng m u k kì di u
Cũng là ch a th y x a nay

**Xã tắc đây vững bền
Giang sơn này đây đời mãi mãi
Càn khôn biến đổi thái
Nhật nguyệt thiên nhiên biến
Ngàn năm vết nhơ cũ sạch lau
Muôn thuở non sông thái bình vững chắc
Âu cũng nhờ trời đất tôn
Linh thiêng đã ứng nghiệm phù trợ ;
Than ôi! Mất cớ nhưng y chí nung,
Nên công oanh liệt ngàn năm
Bên phòng ngỗ biến thành binh,
Ban chiếu duy tân khắp chốn.
Xa gần bá cáo,
Ai nỡ yểm u hay.**